ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
Digitally signed by TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Hà Nội, CN=TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100106313
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2018-05-25 17:12:13

Số: 206/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP (bổ sung, điều chỉnh lần 1 ngày 31/5/2017);
- Căn cứ Biên bản họp số 205/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP và các nội dung, tài liệu liên quan trình Đại hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018, cụ thể như sau:

2.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2017

a. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2017 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% TH/KH 2017
1	Vốn điều lệ	797,26	797,26	100%
2	Tổng Doanh thu	9.500,00	15.811,53	166%
3	Lợi nhuận trước thuế	80,00	80,94	101%
4	Nộp ngân sách nhà nước	280,00	1.143,71	408%
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	6%/năm	6%/năm	100%
6	Đầu tư	20,00	1,30	6,5%
7	Quỹ lương NLĐ	188,01	168,97	89,9%

b. Chi tiết kết quả đầu tư năm 2017 như sau:

➢ Đầu tư xây dựng cơ bản:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH 2017/KH 2017
	Tổng số	**20**	**1,3**	6,5%
1	Dự án Nhà hỗn hợp tại Quận 9 TP HCM	20,0	0	0%
2	Dự án Khu công nghiệp Bắc Vinh	0	1,3	

➢ Đầu tư vào Công ty con (tăng vốn điều lệ tại Công ty con bằng thặng dư vốn cổ phần và phát hành cổ phiếu bằng lợi nhuận chưa phân phối):

Đơn vị tính: Triệu đồng

Đầu tư	Tại 01/01/2017		Kế hoạch năm 2017				Thực hiện năm 2017		
	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư thêm		Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư thêm (*)
					Bằng cổ tức từ CP/ Thặng dư vốn CP	Bằng tiền			
Công ty CP Lilama 18	93.887	51%	101.398	51%	3.831	-	93.887	51%	-
Công ty CP Lilama 69-2	57.418	53,08%	95.280	39,15%	6.827	-	82.982	44,96%	6.827
Công ty CP Lilama 69-3	77.697	66,77%	100.000	55%	3.122	-	77.697	66,77%	-
Tổng cộng					**15.712**				**6.827**

(*) Phần giá trị đầu tư thêm của LILAMA tại Lilama 69-2 được chia từ thặng dư vốn cổ phần của Công ty (682.708 cổ phiếu). Lilama 18 không tăng vốn điều lệ bằng phát hành thêm cổ phiếu (từ lợi nhuận chưa phân phối) mà thực hiện chia cổ tức bằng tiền. Lilama 69-3 đang thực hiện tăng vốn điều lệ.

c. Kết quả thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Tại 01/01/2017		Theo NQ 232/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2017		TLSH của Lilama cần giảm	TLSH Lilama đã giảm năm 2017	Tại 31/12/2017	
		Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	TLSH của Lilama sau khi thoái vốn	Thời gian hoàn thành			Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)
I	**Thoái vốn đến 36% VĐL**								
1	Công ty CP Lilama 5	51.498	51 %	36%	2017-2019	15,00%	-	51.498	51 %
2	Công ty CP Lilama 7	50.000	51%	36%	2017-2018	15,00%	-	50.000	51%

TT	Tên doanh nghiệp	Tại 01/01/2017		Theo NQ 232/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2017		TLSH của Lilama cần giảm	TLSH Lilama đã giảm năm 2017	Tại 31/12/2017	
		Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	TLSH của Lilama sau khi thoái vốn	Thời gian hoàn thành			Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)
3	Công ty CP Lilama 69-3	77.697	66,8%	36%	2018-2019	30,80%	-	77.697	66,8%
4	Công ty CP Lilama 45-1	48.000	51%	36%	2017-2018	15,00%	-	48.000	51%
5	Công ty CP Cơ khí Lắp máy Lilama	32.652	51%	36%	2017-2019	15,00%	-	32.652	51%
6	Công ty CP Lisemco	162.597	79,9%	36%	2017-2019	43,9%	-	162.597	79,9%
II	**Thoái toàn bộ vốn**								
1	Công ty CP Tư vấn quốc tế LHT	32.000	60%	-	2017-2018	60%	-	32.000	60%
2	Công ty CP Lilama 69-2	57.418	53,08%	-	2017	43,08%	8,12%	82.982	44,96%
3	Công ty CP Lilama 45.3	35.000	40,83%	-	2017-2018	40,83%	-	35.000	40,83%
4	Công ty CP Lilama 45.4	40.000	35,06%	-	2017-2018	35,06%	-	40.000	35,06%
5	Công ty CP Đầu tư xây dựng Lilama Lilama (Lilama Invest)	160.000	59,51%	-	2017	59,51%	31,79%	250.000	27,72%
6	Công ty CP Thủy điện Sông Vàng	148.207	53,84%	-	2017-2018	53,84%	-	148.207	53,84%
7	Công ty CP Bất động sản Lilama land	104.713	27,93%	-	2017-2018	27,93%	-	104.713	27,93%
8	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	9.485.945	0,70%	-	2017-2018	0,70%	0,70%	9.485.945	-
9	Công ty CP Chế tạo giàn khoan dầu khí	594.898	4,03%	-	2017-2018	4,03%	-	594.898	4,03%
10	Công ty CP Xi măng Thăng Long	4.210.000	0,71%	-	2017-2019	0,71%	-	4.210.000	0,71%
11	Công ty CP Thủy điện Hủa Na	2.256.592	3,86%	-	2017-2018	4,00%		2.256.592	3,86%
12	Công ty CP Xi măng Sông Thao	639.400	18,74%	-	2017-2019	18,74%	-	639.400	18,74%
13	Công ty CP Phú Mỹ Trung Việt	100.000	2,00%	-	2017-2018	2,00%	-	100.000	2,00%
14	Công ty CP Cơ - Điện - Môi trường Lilama	39.000	5,64%	-	2017-2018	5,64%	-	39.000	5,64%
15	Công ty CP TVTK và Công nghệ Lilama	20.000	10,00%	-	2017-2018	10,00%	-	20.000	10,00%

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ KH2018 /TH2017
1	Vốn điều lệ	797,26	797,26	100%
2	Tổng Doanh thu	15.811,53	8.542,20	54,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	80,94	52.00	64,2%
4	Nộp ngân sách nhà nước	1.143,71	400.00	34,9%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%/năm	4%/năm	66,6%
6	Đầu tư	1,3	90,2	6.938%
6.1	Đầu tư XDCB	1,3	21,2	1.630,8%
6.2	Đầu tư góp vốn thành lập DN tại Brunei (*)	-	69,0	-
7	Quỹ lương NLĐ	168,97	107,06	63,36%

(*) Đầu tư góp vốn thành lập doanh nghiệp tại Brunei với vốn điều lệ dự kiến của Công ty là 3.000.000 USD (tương đương 69.000.000.000 đồng), trong đó:

- *Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP góp 2.970.000 USD (tương ứng 99% vốn điều lệ).*
- *Công ty cổ phần Lilama 69-1 góp 30.000 USD (tương ứng 1% vốn điều lệ).*

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2017

1. Tài sản - Nguồn vốn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	**TỔNG TÀI SẢN**	**Đồng**	**8.035.052.624.994**
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	6.962.224.428.417
2	Tài sản dài hạn	Đồng	1.072.828.196.577
II	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**Đồng**	**8.035.052.624.994**
1	Nợ phải trả	Đồng	7.109.098.929.061
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	925.953.695.933

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	15.811.531.439.877

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	80.945.373.159
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	80.049.428.421

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017

1. Tài sản - Nguồn vốn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	**TỔNG TÀI SẢN**	**Đồng**	**14.132.517.555.048**
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	11.664.081.296.534
2	Tài sản dài hạn	Đồng	2.468.436.258.514
II	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**Đồng**	**14.132.517.555.048**
1	Nợ phải trả	Đồng	12.195.099.540.428
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	1.937.418.014.620

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	19.196.516.907.729
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	353.748.495.871
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	267.536.309.226

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Diễn giải	Số tiền
I	**Lợi nhuận năm trước chuyển sang**		**20.079.409.952**
1	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau thuộc Công ty cổ phần		20.068.916.345
2	Lợi nhuận còn lại giai đoạn Công ty 100% Vốn Nhà nước phải nộp về Nhà nước		10.493.607
-	*Trong đó: Đã báo cáo ĐHĐCĐ*		*153.420.414*
-	*Điều chỉnh giảm qua kiểm tra thuế*		*(142.926.807)*
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017**		
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2017		80.945.373.159
2	*Chi phí thuế TNDN hiện hành*		*895.944.738*

TT	Nội dung	Diễn giải	Số tiền
3	*Chi phí thuế TNDN hoãn lại*		-
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017	II.4=II.1-II.2-II.3	80.049.428.421
5	*Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN*		-
6	**Lợi nhuận năm 2017 dùng để phân phối các Quỹ**	**II.6=II.4-II.5**	**80.049.428.421**
III	**Phân phối Lợi nhuận năm 2017 cho các Quỹ**		**24.858.005.000**
1	Quỹ Đầu tư phát triển (20%)	III.1=II.6x20%	16.009.890.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%. Trong đó: 40% Quỹ khen thưởng; 60% Quỹ Phúc lợi)	III.2=II.6x10%	8.004.940.000
3	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (1,5 tháng lương năm 2017)		843.175.000
IV	**Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các Quỹ**	**IV=I+(II.6-III)**	**75.270.833.373**
1	**Chi cổ tức (6%/năm)**	**IV.1=VĐLx6%**	**47.835.662.400**
2	**Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối**	**IV.2=IV-IV.1**	**27.435.170.973**
-	Trong đó: Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau thuộc Công ty cổ phần		27.424.677.366
-	Lợi nhuận còn lại giai đoạn Công ty 100% Vốn Nhà nước phải nộp về Nhà nước		10.493.607

Điều 6. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

6.1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao (triệu đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (triệu đồng)
I	**Hội đồng quản trị**	**5**			***1.380,60***
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	53,475	12	641,70
2	Thành viên HĐQT (Chuyên trách)	1	46,575	12	558,90
3	Thành viên HĐQT (Kiêm nhiệm)	3	5,000	12	180,00
II	**Ban Kiểm soát**	**3**			***630,9***
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	46,575	12	558,90
2	Thành viên BKS	2	3,000	12	72,00

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao (triệu đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (triệu đồng)
	(Kiêm nhiệm)				
	Tổng cộng	**8**			**2.011,5**

6.2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao tối đa (triệu đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (triệu đồng)
I	**Hội đồng quản trị**	**5**			***1.080,00***
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	43,00	12	516,00
2	Thành viên HĐQT (Chuyên trách)	1	32,00	12	384,00
3	Thành viên HĐQT (Kiêm nhiệm)	3	5,00	12	180,00
II	**Ban Kiểm soát**	**3**			***432,00***
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	30,00	12	360,00
2	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	2	3,00	12	72,00
	Tổng cộng	**8**			**1.512,00**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Tổng công ty theo quy định hiện hành của pháp luật. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách thì quỹ lương sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP cho năm tài chính 2018 với các tiêu chí lựa và Danh sách các công ty kiểm toán độc lập để làm căn cứ lựa chọn như sau:

- **Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

✓ Là đơn vị kiểm toán hàng đầu, có uy tín, hoạt động tại Việt Nam, nằm trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2018 do Bộ Tài chính công bố.

✓ Đơn vị phải có đội ngũ Kiểm toán viên có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm kiểm toán Báo cáo tài chính trong lĩnh vực xây lắp và các hoạt động liên kết.

✓ Có mức phí kiểm toán hợp lý, cạnh tranh, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ kiểm toán. Việc cung cấp thêm các giá trị gia tăng ưu đãi, miễn phí cho khách hàng trong quá trình thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính sẽ là một ưu tiên.

✓ Không có xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán cho Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

- **Các công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách bao gồm:**

✓ Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam

✓ Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

✓ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

✓ Công ty TNHH KPMG

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán độc lập trong Danh sách nêu trên để tiến hành kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 8. Thông qua "Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (chỉnh sửa lần 3)" và giao Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện.

Điều 9. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Điều lệ sẽ được ban hành, có hiệu lực áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và thay thế Điều lệ Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng thường niên năm 2017 thông qua ngày 31/5/2017.

Điều 10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Quy chế sẽ được ban hành và có hiệu lực áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Theo đó, Bà Trần Thương Huyền với 118 phiếu bầu, đại diện cho 78.640.354 cổ phần, chiếm 99,97 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội đã trúng cử vào Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2016 -2021.

Điều 12. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:
- Như điều 12;
- Bộ Xây dựng;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Lilama;
- Lưu HĐQT, VTLT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Đình Hải